

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty
TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắk Lắk

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

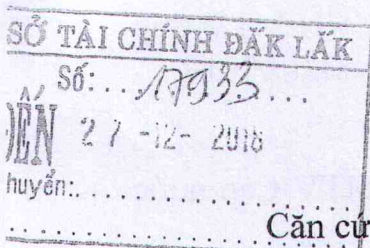
Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước và danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp giai đoạn 2016 - 2020; Công văn số 991/TTg-ĐMDN ngày 10/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh mục doanh nghiệp nhà nước hoàn thành cổ phần hóa theo từng năm giai đoạn 2017 - 2020; Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và Công ty TNHH MTV do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành Công ty cổ phần;

Căn cứ Thông tư số 40/2018/TT-BTC ngày 04/5/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của doanh nghiệp nhà nước chuyển thành Công ty cổ phần; Thông tư số 41/2018/TT-BTC ngày 04/5/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi chuyển doanh nghiệp nhà nước thành Công ty cổ phần; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 63/2015/NĐ-CP ngày 22/7/2015 của Chính phủ quy định chính sách đối với người lao động dôi dư khi sắp xếp lại Công ty TNHH MTV do nhà nước làm chủ sở hữu;

Căn cứ Quyết định số 1368/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 của UBND tỉnh về cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắk Lắk; Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 13/02/2017 của UBND tỉnh điều chỉnh Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 1368/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 của UBND tỉnh; Quyết định số 157/QĐ-UBND ngày 18/01/2018 của UBND tỉnh về điều chỉnh thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần đối với Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắk Lắk; Quyết định số 1459/QĐ-UBND ngày 29/6/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt giá trị doanh nghiệp của Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắk Lắk để cổ phần hóa; Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt Phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắk Lắk; Quyết định số 2166/QĐ-UBND ngày 10/9/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt dự toán chi phí cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắk Lắk; Quyết định số 2397/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt Phương án sử dụng lao động của Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắk Lắk;



Căn cứ Quyết định số 1627/QĐ-UBND ngày 08/6/2016 của UBND tỉnh về thành lập Ban Chỉ đạo cổ phần hóa; Quyết định số 3273/QĐ-UBND ngày 27/11/2017 của UBND tỉnh về thay đổi thành viên Ban Chỉ đạo cổ phần hóa; Quyết định số 1436/QĐ-UBND ngày 13/6/2017 của UBND tỉnh về bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo cổ phần hóa;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắk Lắk tại Tờ trình số 09/TTr-BCĐ ngày 21/12/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắk Lắk, với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên gọi của Công ty cổ phần

Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK;

Tên tiếng Anh: DAK LAK WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY;

Tên giao dịch: CÔNG TY CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK;

Tên viết tắt: DAKWACO;

Trụ sở chính: Số 339 Tôn Đức Thắng, Phường Tân An, Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;

Điện thoại: 0262.3852619; Website: www.dakwaco.com.vn

2. Hình thức cổ phần hóa: Bán bớt phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

3. Tư cách pháp nhân

Công ty cổ phần Cấp nước Đắk Lắk có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thực hiện chế độ hạch toán kế toán độc lập, được sử dụng con dấu riêng, mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, tổ chức và hoạt động theo điều lệ của Công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh những ngành nghề theo luật định.

4. Ngành nghề kinh doanh

Kế thừa các ngành nghề của Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắk Lắk, sau cổ phần hóa các ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần do Đại hội đồng cổ đông Công ty quyết định theo quy định pháp luật và được nêu chi tiết trong Phương án cổ phần hóa đính kèm.

5. Vốn điều lệ và cơ cấu phát hành

5.1. Căn cứ xây dựng vốn điều lệ:

- Định hướng phát triển Công ty cổ phần giai đoạn 2019 - 2023.

- Giá trị doanh nghiệp, giá trị phần vốn Nhà nước của Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắk Lắk tại thời điểm ngày 01/07/2017 theo sổ sách kế toán, như sau:

+ Tổng giá trị của doanh nghiệp tại thời điểm ngày 01/07/2017 theo sổ sách kế toán 348.979.185.721 đồng;

+ Tổng giá trị phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp tại thời điểm ngày 01/07/2017 theo sổ sách kế toán 315.206.983.748 đồng.

- Giá trị doanh nghiệp, giá trị phần vốn Nhà nước thực tế đánh giá lại của Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắk Lắk tại thời điểm ngày 01/07/2017 như sau:

+ Tổng giá trị thực tế của doanh nghiệp tại thời điểm ngày 01/07/2017: 481.821.081.243 đồng;

+ Giá trị phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp tại thời điểm ngày 01/07/2017 theo xác định giá trị doanh nghiệp 449.220.281.476 đồng.

Vốn điều lệ Công ty cổ phần được xác định bằng giá trị thực tế phần vốn nhà nước theo sổ sách kế toán tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp ngày 01/7/2017 là 315.206.983.748 đồng, lấy tròn số 315.200.000.000 đồng. Phần chênh lệch giữa giá trị vốn Nhà nước theo sổ sách kế toán với vốn điều lệ là 6.983.748 đồng nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp.

5.2 Quy mô vốn điều lệ:

Chỉ tiêu	Giá trị
Vốn điều lệ	315.200.000.000 đồng
Mệnh giá một cổ phần	10.000 đồng/ cổ phần
Số lượng cổ phần	31.520.000 cổ phần

5.3. Số lượng cổ phần phát hành lần đầu: 31.520.000 cổ phần, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng, trong đó cơ cấu vốn điều lệ như sau:

STT	Đối tượng	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị cổ phần theo mệnh giá	Tỷ lệ
1	Nhà nước nắm giữ	11.347.200	113.472.000.000	36,00%
2	Bán cho người lao động	1.774.600	17.746.000.000	5,63%
2.1	Bán ưu đãi theo thời gian làm việc thực tế tại khu vực NN	508.000	5.080.000.000	1,61%
2.2	Bán ưu đãi thêm theo thời gian cam kết làm việc tại Cty Cổ phần	1.266.600	12.666.000.000	4,02%
3	Bán cho tổ chức công đoàn	50.000	500.000.000	0,16%
4	Bán đấu giá công khai	18.348.200	183.482.000.000	58,21%
Tổng cộng		31.520.000	315.200.000.000	100%

Cơ cấu vốn điều lệ chính thức của Công ty cổ phần Cấp nước Đắk Lắk sẽ được xác định khi có kết quả bán cổ phần và được UBND tỉnh Đắk Lắk phê duyệt.

6. Giá khởi điểm và tổ chức bán đấu giá cổ phần

Giá khởi điểm tại thời điểm chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng được xác định trên cơ sở đơn vị tư vấn đề xuất, Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắc Lắc sau khi xem xét đề nghị như sau:

	Giá trị thực tế phân vốn	449.220.281.476	
	Nhà nước theo đánh giá		
Giá khởi điểm	= $\frac{\text{lại}}{\text{Số cổ phần dự kiến phát hành}}$	= $\frac{449.220.281.476}{31.520.000}$	= 14.252 đồng

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh, đặc thù ngành và kế hoạch sản xuất kinh doanh sau cổ phần hóa, Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắc Lắc đề nghị mức giá khởi điểm bán đầu giá cổ phần lần đầu ra bên ngoài là 14.300 đồng/cổ phần (mười bốn nghìn ba trăm đồng/cổ phần).

- Tổ chức đấu giá: Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

7. Thời gian bán cổ phần

Trong vòng 4 tháng kể từ ngày có quyết định phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắc Lắc của UBND tỉnh Đắc Lắc.

8. Phương án bán cổ phần phát hành lần đầu

8.1. Phương án bán cổ phần lần đầu ra công chúng.

- Số cổ phần bán đầu giá công khai cho các nhà đầu tư là 18.348.200 cổ phần, với tổng giá trị (theo mệnh giá) 183.482.000.000 đồng (một trăm tám mươi ba tỷ, bốn trăm tám mươi hai triệu đồng), chiếm 58,21% vốn điều lệ.

- Đối tượng tham gia đấu giá: Các nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước theo đúng quy định của Pháp luật.

- Phương thức đấu giá: Đấu giá công khai tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

- Tổ chức đấu giá: Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

8.2. Phương án bán cổ phần cho người lao động trong Công ty.

a) Cổ phần bán ưu đãi theo thời gian làm việc thực tế tại khu vực Nhà nước.

- Tổng số lao động tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp: 367 người.

- Tổng số lao động được mua cổ phần ưu đãi theo thời gian làm việc thực tế tại khu vực Nhà nước tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp: 353 người.

- Tổng số năm công tác được mua cổ phần: 5.080 năm, tương ứng với tổng số cổ phần tối đa được mua ưu đãi là: 508.000 cổ phần.

- Số cổ phần được mua tối đa cho một năm công tác của 01 người lao động: 100 cổ phần/năm.

- Tổng số cổ phần bán cho người lao động ưu đãi theo thời gian làm việc thực tế tại khu vực Nhà nước: 508.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,61% vốn điều lệ.

- Giá bán: Theo quy định điểm b khoản 1 điều 42 Nghị định 126/2017/NĐ-CP, giá bán cổ phần cho người lao động bằng 60% giá trị một cổ phần tính theo mệnh giá (10.000 đồng/cổ phần) = 6.000 đồng/1 cổ phần.

- Số lượng cổ phần bán với giá ưu đãi nói trên người lao động phải nắm giữ và không được chuyển nhượng trong vòng 03 năm kể từ thời điểm nộp tiền mua cổ phần ưu đãi.

- Thời gian thực hiện bán cổ phần: Sau khi bán đấu giá công khai.

b) Cổ phần bán ưu đãi theo cam kết làm việc lâu dài tại công ty cổ phần.

Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động và người quản lý doanh nghiệp của doanh nghiệp cổ phần hóa tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa, thuộc đối tượng doanh nghiệp cần sử dụng và có cam kết làm việc lâu dài cho doanh nghiệp trong thời hạn ít nhất là 03 năm (kể từ ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu) sẽ được mua thêm cổ phần như sau:

- Mua thêm theo mức 200 cổ phần/01 năm cam kết làm việc tiếp trong doanh nghiệp nhưng tối đa không quá 2.000 cổ phần cho một người lao động.

- Mua thêm 500 cổ phần/01 năm cam kết làm việc tiếp trong doanh nghiệp nhưng tối đa không quá 5.000 cổ phần cho một người đối với đối tượng là chuyên gia giỏi và cán bộ quản lý có nghiệp vụ cao.

- Tổng số lao động có cam kết tiếp tục làm việc lâu dài tại Công ty cổ phần trong thời hạn ít nhất 03 năm (36 tháng) kể từ ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi theo mô hình Công ty cổ phần là 335 người, trong đó số lượng lao động là chuyên gia giỏi, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao 229 người.

- Tổng số cổ phần đăng ký mua thêm 1.266.600 cổ phần, chiếm 4,02% vốn điều lệ công ty cổ phần.

- Giá bán: Theo quy định Điểm b, Khoản 2, Điều 42 Nghị định 126/2017/NĐ-CP, giá bán cổ phần cho người lao động bằng giá khởi điểm bán đấu giá công khai được UBND tỉnh Đắk Lắk phê duyệt trong Phương án cổ phần hóa.

- Thời gian thực hiện bán cổ phần: Sau khi bán đấu giá công khai.

Số cổ phần người lao động mua thêm quy định tại khoản này được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông sau khi kết thúc thời gian cam kết.

c) Bán cổ phần cho tổ chức công đoàn:

Theo Công văn số 07/CĐ-CN&ĐTXD ngày 20/08/2018 của Công đoàn cơ sở Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư Xây dựng Đắk Lắk, tổ chức Công đoàn đăng ký mua 50.000 cổ phần, chiếm 0,16% vốn điều lệ của Công ty cổ phần.

- Giá bán: Theo quy định Điểm b, Khoản 2, Điều 33 Nghị định 126/2017/NĐ-CP, giá bán cổ phần cho tổ chức công đoàn là 10.000 đồng/1 cổ phần.

- Số lượng cổ phần bán cho tổ chức công đoàn quy định tại khoản này, tổ chức công đoàn nắm giữ và không được chuyển nhượng trong vòng 03 năm kể từ thời điểm doanh nghiệp cổ phần hóa chuyển sang công ty cổ phần.

- Thời gian thực hiện bán cổ phần: Sau khi bán đấu giá công khai.

9. Phương án sắp xếp lại lao động

9.1. Phương án sắp xếp lao động khi thực hiện cổ phần hóa Công ty:

Tổng số lao động có đến thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp ngày 01/7/2017 là 367 người, cụ thể:

- Tổng số lao động, người quản lý tiếp tục sử dụng sau cổ phần: 336 người.
- Tổng số người lao động, quản lý nghỉ hưu: 05 người;
- Tổng số lao động, người quản lý chấm dứt hợp đồng lao động: 04 người;
- Tổng số lao động, người quản lý không thể bố trí được việc làm và phải chấm dứt hợp đồng lao động (dôi dư): 22 người, trong đó:

+ Người lao động dôi dư nghỉ hưu trước tuổi quy định tính đến thời điểm 31/12/2018: 21 người; kinh phí giải quyết chính sách cho lao động dôi dư: 1.519.318.720 đồng;

+ Người lao động tuyển dụng từ ngày 21/4/1998 về sau phải nghỉ việc và chấm dứt hợp đồng lao động tính đến thời điểm 30/9/2018: 01 người; kinh phí giải quyết chính sách cho lao động dôi dư: 29.941.800 đồng.

9.2. Dự toán kinh phí chi trả trợ cấp cho người lao động không có nhu cầu sử dụng:

- Tổng kinh phí thực hiện chính sách 1.549.260.520 đồng, trong đó:

+ Người lao động dôi dư nghỉ hưu trước tuổi quy định tính đến thời điểm 31/12/2018: 21 người; kinh phí giải quyết chính sách cho lao động dôi dư: 1.519.318.720 đồng;

+ Người lao động tuyển dụng từ ngày 21/4/1998 về sau phải nghỉ việc và chấm dứt hợp đồng lao động tính đến thời điểm 30/9/2018: 01 người; kinh phí giải quyết chính sách cho lao động dôi dư: 29.941.800 đồng.

- Nguồn kinh phí: Tiền thu từ bán cổ phần khi thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đăk Lăk.

10. Phương án sử dụng đất

Công ty cổ phần Cấp nước Đăk Lăk thực hiện quản lý, sử dụng đất theo Phương án sử dụng đất được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 17/8/2018.

11. Chi phí cổ phần hóa

Căn cứ số lượng cổ phần bán đấu giá công khai cho các nhà đầu tư là 18.348.200 cổ phần, với tổng giá trị (theo mệnh giá) 183.482.000.000 đồng. Theo quy định tại Thông tư số 241/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính, mức thu phí bán đấu giá cổ phần là 0,3% trên tổng giá trị cổ phần thực tế bán được

(183.482.000.000 đồng x 0,3% = 550.446.000 đồng), tối đa là 300 triệu đồng/ cuộc bán đấu giá. Do đó, phí bán đấu giá cổ phần tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh của Công ty sẽ ở mức tối đa là 300 triệu đồng. Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty tham mưu UBND tỉnh xem xét, phê duyệt điều chỉnh bổ sung dự toán chi phí cổ phần hóa tại Quyết định số 2166/QĐ-UBND ngày 10/9/2018 từ 964.000.000 đồng lên 1.114.000.000 đồng (tăng 150 triệu đồng chi phí bán đấu giá cổ phần).

Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đăk Lăk có trách nhiệm thực hiện quyết toán chi phí cổ phần hóa theo số thực tế phát sinh và quyết toán kinh phí lao động dôi dư theo quy định hiện hành của Nhà nước.

12. Quản lý, sử dụng số tiền thu từ cổ phần hóa

Toàn bộ số tiền thu được từ cổ phần hóa Công ty sau khi trừ các khoản:

- Thanh toán chi phí cổ phần hoá: 1.114.000.000 đồng;
- Giải quyết chế độ cho người lao động: 1.549.260.520 đồng.

Phần chênh lệch còn lại nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư số 40/2018/TT-BTC ngày 04/5/2018 của Bộ Tài chính.

13. Đối với tài sản không đưa vào xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa (tính theo giá trị sổ sách kế toán) 4.045.467.954 đồng, trong đó tài sản chờ thanh lý 3.447.541.329 đồng, tài sản không cần dùng 597.926.625 đồng. Thực hiện chuyển giao cho Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (DATC) để xử lý theo quy định tại Khoản 2 Điều 14 Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ.

14. Đối với Dự án cấp nước thành phố Buôn Ma Thuột và 03 thị trấn: Krông Năng (huyện Krông Năng), Ea Kar (huyện Ea Kar), Buôn Đôn (huyện Buôn Đôn), có tổng mức đầu tư theo dự toán 685.385.400.000 đồng (trong đó nguồn vốn vay ADB 547.373.400.000 đồng; vốn đối ứng của Công ty: 138.012.000.000 đồng); Dự án dự kiến hoàn thành năm 2019. Công ty cổ phần có trách nhiệm kế thừa, theo dõi và xử lý theo quy định tại Điểm c, Khoản 3, Điều 14 Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ.

15. Các nội dung khác không nêu trong Phương án cổ phần hóa này, Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đăk Lăk triển khai thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2.

1. Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đăk Lăk có trách nhiệm:

- Chỉ đạo Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đăk Lăk: Tiến hành bán cổ phần theo quy định, tổ chức Đại hội cổ đông lần đầu và thực hiện các công việc cần thiết để chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty cổ phần theo đúng quy định của pháp luật.

- Thẩm tra và trình UBND tỉnh phê duyệt quyết toán chi phí cổ phần hóa, quyết toán giá trị ưu đãi cho người lao động và xử lý phần chênh lệch tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp (0h ngày 01/7/2017) và thời điểm Công ty cổ phần chính thức đi vào hoạt động (ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắc Lắc có trách nhiệm:

- Điều hành, quản lý Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắc Lắc cho đến khi bàn giao toàn bộ tài sản, tiền vốn, lao động cho Công ty cổ phần Cấp nước Đắc Lắc.

- Về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong giai đoạn Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắc Lắc đến thời điểm chính thức chuyển thành Công ty cổ phần Cấp nước Đắc Lắc thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Đổi mới & Phát triển doanh nghiệp tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột; Trưởng Ban và các thành viên Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắc Lắc, Chủ tịch, Giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắc Lắc và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
 - BCĐ ĐM & PTDN Trung ương;
 - Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Tài chính (Cục TCDN);
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
 - Lưu VT, KT (TVT-25b).
- (thay b/c)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Hà



**PHÓ CHỦ TỊCH
Võ Thanh Phương**